

TOÀA AÙN NHAÂN DAÂN COÀNG HOÀA XÃ HOÃI CHUÛ
NGHÓA VIEÁT NAM
THAØNH PHOÁ PHAN THIEÁT **Ñoác laäp – Töï do – Haïnh phuùc**
TÆNH BÌNH THUAÃN
Baün aùn soá:253/2022/HSST
Ngaøy: 28/12/2022

NHÂN DANH
NUỐC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN T PHỐ PHAN THIẾT

Với T phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Lưu Triều

Các hội thẩm nhân dân:

1. Ông Đỗ Văn Hòa
2. Bà Nguyễn Thị Viết Sáu

- **Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa:** Ông Biện Anh Huy - Thư ký Tòa án nhân dân T phố Phan Thiết.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân T phố Phan Thiết:** Ông Phan Trọng Vĩnh - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 12 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân T phố Phan Thiết xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 242/2022/HSST ngày 30 tháng 11 năm 2022 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 282/2022/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 12 năm 2022 đối với bị cáo:

Nguyễn Trần Công T, Tên gọi khác: Bi, Sinh ngày 12/6/2001, Tại Bình Thuận, HKTT và chỗ ở: khu phố 1, phường Bình H, T phố Phan T, tỉnh Bình Thuận, Dân tộc: Kinh, Quốc tịch: Việt Nam, Tôn giáo: không, Trình độ học vấn: Không biết chữ, Nghề nghiệp: không, Cha: không rõ, Mẹ: bà Nguyễn Đặng Xuân T, sinh năm: 1973, Trú tại: khu phố 1, phường Bình H, T phố Phan T, tỉnh Bình Thuận, Anh em ruột: có 02 người, bị can là con lớn nhất trong gia đình, Vợ, con: chưa có

- Tiền án: Ngày 22/6/2020, bị Tòa án nhân dân huyện Bắc Bình, tỉnh Bình Thuận tuyên phạt 18 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo bản án số 31/2020/HS-ST, chấp hành xong hình phạt tù ngày 10/6/2021, chưa được xóa án tích.

- Tiền sự: không

- Nhân thân: Ngày 11/5/2018, bị Tòa án nhân dân huyện Hàm Thuận Bắc, tỉnh Bình Thuận tuyên phạt 12 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo bản án số 23/2018/HS-ST, chấp hành xong hình phạt tù ngày 01/02/2019, đã được xóa án tích.

Bị cáo hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

* **Bị hại:** Chị Nguyễn Thị Thu N - sinh năm: 1981 (vắng mặt)

Trú tại: khu phố 3, phường Phú T, T phố Phan T, tỉnh Bình Thuận.

NỘI DUNG CỦA VỤ ÁN

Theo cáo trạng, các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Trần Công T đã bị Tòa án nhân dân huyện Bắc Bình, tỉnh Bình Thuận xử phạt 18 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” tại bản án Số 31/2020/HS-ST ngày 22/6/2020, chấp hành xong hình phạt tù ngày 10/6/2021, chưa được xóa án tích.

Vào khoảng 03 giờ ngày 18/9/2022, Nguyễn Trần Công T điều khiển xe mô tô biển số 86N2 – 1537 chạy quanh các trục đường trung tâm T phố Phan Thiết để tìm tài sản lấy trộm bán lấy tiền tiêu xài. Khi T đi đến công trình xây dựng nhà ở tại dãy A6, khu phố biển Rạng Đ thuộc khu phố 8, phường Phú T, T phố Phan T, quan sát thấy không có ai trông coi nên dừng xe ở phía trước rồi lén lút đi vào bên trong công trình tìm kiếm tài sản lấy trộm. Khi vào bên trong, T thấy chị Nguyễn Thị Thu N – là bảo vệ của công trình đang nằm ngủ ở trên võng, trên thùng gỗ ở kế bên chị N có để 01 chiếc điện thoại hiệu Samsung Galaxy A6+ nên T đã lén lút lấy trộm bỏ vào túi quần rồi đi ra ngoài. Khi T vừa đi ra khỏi công trình thì anh Thông Minh T là bảo vệ của công trình xây dựng bên cạnh thấy T có biểu hiện nghi vấn nên đã giữ lại. Anh T gọi chị N dậy kiểm tra thì chị N phát hiện bị mất điện thoại hiệu Samsung Galaxy A6+. Qua kiểm tra, anh T và chị N phát hiện chiếc điện thoại của chị N đang ở trong túi quần của T nên đã điện báo Công an phường Phú Thủy, T phố Phan T đến hiện trường đưa T cùng tang vật về trụ sở để làm việc. Tại đây, Nguyễn Trần Công T đã thừa nhận hành vi trộm cắp nêu trên.

Vật chứng của vụ án:

- Thu giữ từ Nguyễn Trần Công T:

+ 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A6+, số Imei: 356472095723673;

+ 01 xe mô tô gắn biển số 86N2-1537 hiệu NoVo màu xanh dương, số khung: RLCN5P11OAY184488, số máy: SP100YV-2.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 132/KL-HĐĐG ngày 12/10/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng Hình sự của T phố Phan Thiết kết luận:

Tên tài sản: 01 chiếc điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A6+, số Imei: 356472095723673.

- Tổng giá trị tài sản: 1.800.000 đồng.

Xử lý vật chứng: Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an T phố Phan Thiết đã ra Quyết định xử lý vật chứng: 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A6+ cho chị Nguyễn Thị Thu N. Sau khi nhận lại tài sản, chị Nga không yêu cầu bồi thường gì về dân sự.

Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA NOUVO có số khung RLCN5P11OAY184488: qua tra cứu xác định chiếc xe này được đăng ký biển số 86L3 – 2605, có số máy: 5P11-184491 đăng ký cho anh Nguyễn Minh P. Vào năm

2015 anh P đã bán chiếc xe này cho một người không rõ nhân thân, quá trình mua bán không làm thủ tục mua bán xe theo đúng quy định.

Đối với biển số 86N2 – 1537 được cấp cho chiếc xe mô tô có số khung: RRM7CJ210AA000928; số máy: KN25AA*000928*, nhãn hiệu KYMCO, đăng ký cho ông Trần Dũng.

Do chưa xác minh được nguồn gốc của chiếc xe mô tô NOVO có số khung: RLCN5P11OAY184488, số máy: SP100YV-2 và chiếc biển số 86N2-1537 nêu trên nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an T phố Phan Thiết tiếp tục tạm giữ xe để xác minh làm rõ, xử lý sau.

Tại bản Cáo trạng số 252/CT-VKS ngày 30 tháng 11 năm 2022, Viện kiểm sát nhân dân T phố Phan Thiết truy tố bị cáo Nguyễn Trần Công T phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi theo đúng như nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân T phố Phan Thiết đã truy tố và thừa nhận vào lúc 03 giờ ngày 18/9/2022, tại công trình xây dựng nhà ở tại dãy A6, khu phố biển Rạng Đông, Nguyễn Trần Công T đã có hành vi lên lút lấy trộm 01 chiếc điện thoại hiệu Samsung Galaxy A6+ của chị Nguyễn Thị Thu N thì bị phát hiện

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và lời khai nhận của bị cáo, bị hại và người làm chứng đủ cơ sở kết luận, hành vi của bị cáo Nguyễn Trần Công T đã đủ yếu tố cấu T tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: điểm b khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 01 Điều 51, Điều 38, Điều 50 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Trần Công T mức án tù 09 đến 12 tháng tù.

Về dân sự: Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an T phố Phan Thiết đã xử lý vật chứng, trả lại tài sản cho người bị hại là chị Nguyễn Thị Thu N. Sau khi nhận lại tài sản, chị N không yêu cầu bồi thường gì về dân sự.

Nói lời sau cùng: Bị cáo xác định cáo trạng truy tố là không oan sai, bị cáo không tranh luận gì, thống nhất với quan điểm luận tội của Viện kiểm sát. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an T phố Phan Thiết, Viện kiểm sát nhân dân T phố Phan Thiết, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an T phố Phan Thiết, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân T phố Phan Thiết, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm

nay, bị cáo đã khai báo và xuất trình các chứng cứ phù hợp với quy định của pháp luật và không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Về căn cứ buộc tội bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung cáo trạng đã nêu. Bị cáo thừa nhận cáo trạng truy tố là đúng, không oan. Lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa sơ thẩm phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác được thu thập hợp pháp trong hồ sơ vụ án nên đủ cơ sở kết luận:

Vào lúc 03 giờ ngày 18/9/2022, tại công trình xây dựng nhà ở tại dãy A6, khu phố biển Rạng Đông, thuộc khu phố 8, phường Phú T, T phố Phan T Nguyễn Trần Công T đã có hành vi lén lút lấy trộm 01 chiếc điện thoại hiệu Samsung Galaxy A6+ trị giá 1.800.000 đồng thì bị phát hiện.

Mặc dù tài sản bị T chiếm đoạt có giá trị dưới 2.000.000 đồng nhưng T đã bị kết án về tội “Trộm cắp tài sản”, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm. Từ căn cứ nêu trên xét thấy việc truy tố của Viện kiểm sát nhân dân T phố Phan Thiết đối với bị cáo là có căn cứ. Đã có đủ cơ sở kết luận bị cáo Nguyễn Trần Công T phạm tội “Trộm cắp tài sản” tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu về tài sản của chủ sở hữu được pháp luật bảo vệ, làm ảnh hưởng đến tình hình an ninh trật tự xã hội tại địa phương, do vậy cần buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tại trại giam để có tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo có ý thức tuân theo pháp luật.

[4] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo có nhân thân xấu vì ngày 11/5/2018, bị Tòa án nhân dân huyện Hàm Thuận Bắc, tỉnh Bình Thuận tuyên phạt 12 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo bản án số 23/2018/HS-ST, chấp hành xong hình phạt tù ngày 01/02/2019, đã được xóa án tích.

Bị cáo không có tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thì trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã T khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 01 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Về mức hình phạt: Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân T phố Phan Thiết, giữ quyền công tố đã luận tội và tranh luận giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: điểm b khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 01 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Trần Công T mức án tù từ 09 đến 12 tháng tù.

Xét thấy cần phải xử lý nghiêm và áp dụng hình phạt tù tương xứng với hành vi phạm tội để giáo dục bị cáo ý thức tuân theo pháp luật và các quy tắc của cuộc sống, ngăn ngừa bị cáo phạm tội mới, đồng thời giáo dục những người khác tôn trọng pháp luật và đấu tranh chống tội phạm, nên mức hình phạt và điều luật áp

dụng của Viện kiểm sát nhân dân T phố Phan Thiết là phù hợp với hành vi phạm tội của các bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng: Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an T phố Phan Thiết đã xử lý vật chứng, trả lại tài sản cho người bị hại là chị Nguyễn Thị Thu N. Sau khi nhận lại tài sản, chị N không yêu cầu bồi thường gì về dân sự nên không xem xét

[7] Bị cáo phải nộp tiền án phí và những người tham gia tố tụng được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1/ Tuyên bố bị cáo Nguyễn Trần Công T phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng: điểm b khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 01 Điều 51; Điều 38; Điều 50 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Trần Công T 09 (chín) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

2/ Về án phí: Áp dụng Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Nguyễn Trần Công T phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

3/ Quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng Hình sự. Án xử công khai sơ thẩm, bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án (28/12/2022), bị hại có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND thành phố Phan Thiết;
- VKSND tỉnh Bình Thuận;
- Công an thành phố Phan Thiết
- Người tham gia tố tụng;
- UBND địa phương nơi b/c thường trú;
- Chi cục THADS Phan Thiết;
- Công TTĐT TANDTC;
- Lưu hồ sơ.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Nguyễn Lưu Triều